UBND TỈNH TRÀ VINH                                           **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

      **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**                                               **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

   Số:  224  /BC-SNN                                                     *Trà Vinh,* *ngày 26 tháng  5 năm 2014*

**BÁO CÁO**

**Tình hình hoạt động tháng 5 và kế hoạch công tác tháng 6 năm 2014**

     Điều kiện tự nhiên thuận cho cây trồng, vật nuôi phát triển, độ mặn tại các cống đầu mối giảm tạo điều kiện tích nước trong nội đồng phục vụ tốt cho sản xuất lúa vụ Hè Thu; các loại dịch bệnh nguy hiểm trên cây trồng, vật nuôi tiếp tục được kiểm soát. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, địa phương nên việc triển khai thực hiện một số công việc chuyên môn được thuận lợi; công tác quản lý nhà nước được tăng cường nên chất lượng cây, con giống và vật tư nông nghiệp đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên, những cơn mưa đầu mùa làm thay đổi môi trường nước là nguy cơ đối với nuôi thủy sản; giá các loại vật tư đầu vào vẫn đứng ở mức cao, trong khi giá một số sản phẩm đầu ra như: Tôm sú, tôm thẻ, cá lóc, dừa khô sụt giảm và ở mức thấp; riêng cá tra trong thời gian dài giá thấp và khó tiêu thụ nên sản lượng giảm. Một số văn bản của cơ quan Trung ương chậm có hướng dẫn gây khó khăn cho việc triển khai thực hiện ở địa phương. Với sự nổ lực của ngành, sự phấn đấu của bà con nông dân, nên nhìn chung sản xuất có bước phát triển, các mặt công tác đạt  kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

          **I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT**

       **1. Nông nghiệp:**

          a) Trồng trọt:

          - Cây lúa: Thu hoạch 2.624 ha lúa Đông Xuân. Nâng tổng diện tích thu hoạch dứt điểm lúa Đông Xuân 66.448 ha, đạt 100% diện tích xuống giống, năng suất trung bình 6,71 tấn/ha (cao hơn cùng kỳ 0,68 tấn/ha), sản lượng 446.180 tấn (cao hơn cùng kỳ 57.147 tấn); vụ Hè Thu xuống giống 36.033 ha, nâng tổng diện tích xuống giống đến nay 51.643 ha, đạt 65% kế hoạch (nhanh hơn cùng kỳ 188 ha). Tổng diện tích lúa Hè Thu nhiễm sâu bệnh 541 ha (tăng 351 ha so với tháng trước), trong đó: Sâu cuốn lá 356 ha mật độ 10-30 con/m2, phân bố ở các xã An Trường, Tân Bình, Huyền Hội huyện Càng Long; rầy nâu 45 ha, phổ biến tuổi 2-4, mật độ 750-1.500 con/m2 xuất hiện rãi rác ở xã Tân An, Nhị Long huyện Càng Long; cháy lá 40 ha tỷ lệ 5-10% phân bố ở xã Thông Hòa, Châu Điền huyện Cầu Kè trên lúa giai đoạn đẻ nhánh, làm đòng.

          - Cây màu: Gieo trồng 4.675 ha, lũy kế đến nay gieo trồng 34.036 ha, đạt 61% kế hoạch năm (cao hơn cùng kỳ 733 ha), cụ thể: Màu lương thực 4.733 ha, màu thực phẩm 16.734 ha, cây công nghiệp ngắn ngày 11.092 ha, cây hàng năm khác 1.477 ha.

          b) Chăn nuôi: Ước tổng đàn bò 131.566 con, đàn heo 382.426, đàn gia cầm 5,3 triệu con, so với tháng 4 đàn bò giảm 730, đàn heo giảm 5.000 con, đàn gia cầm tăng 90.000 con; do giá heo hơi tăng cao và trùng với dịp nghĩ lễ lớn nên sức tiêu thụ sản phẩm thịt bò và heo mạnh, tâm lý người tiêu dùng còn ngại sản phẩm gia cầm, người dân đang dần tái đàn gia cầm trở lại.

     **2. Lâm nghiệp:**

          Công tác trồng rừng: Gieo ươm, cấy 337 ngàn cây giống (phi lao 30 ngàn, bạch đàn 100 ngàn, keo lá tràm 177 ngàn, dầu trái 30 ngàn) phục vụ trồng cây lâm nghiệp phân tán (đạt 45,5% kế hoạch). Thực hiện 52 lượt tuần tra bảo vệ rừng, phát hiện và xử lý 03 trường hợp vi phạm làm thiệt hại thiệt hại 16 cây phi lao, 65 cây đước; trong tháng có 7,42 ha rừng phi lao bị thiệt hại do triều cường và sương muối tại ấp Mù U, xã Dân Thành huyện Duyên Hải và 17,88 ha rừng phi lao chết do nấm bệnh tại ấp Hồ Thùng và ấp Phước Thiện, xã Đông Hải huyện Duyên Hải; tỉa thưa, tận dụng lâm sản và điều chỉnh mật độ được 15,1 ha; nâng tổng số đến nay thực hiện vệ sinh phòng cháy rừng 263 ha, đạt 100% kế hoạch; thực hiện 314 lượt tuần tra bảo vệ rừng, phát hiện 07 trường hợp vi phạm, làm thiệt hại 16 cây phi lao, 65 cây đước và 75 m2 rừng đước, đã tiến hành xử lý theo quy định; diện tích rừng phi lao thiệt hại do triều cường, sương muối, nấm bệnh 25,3 ha (trong đó chết do: triều cường 6,1 ha, sương muối 1,36 ha, nấm bệnh 17,88 ha); tỉa thưa, tận dụng lâm sản và điều chỉnh mật độ được 71,1 ha.

         **3. Diêm nghiệp:** Có 263 hộ sản xuất, với diện tích 193,2 ha (giảm so cùng kỳ 01 hộ và 13,8 ha về diện tích), sản lượng thu hoạch 3.711 tấn với giá bán từ 30.000 – 35.000 đồng/giạ, thấp hơn cùng kỳ 5.000 – 10.000 đồng/giạ làm giảm hiệu quả sản xuất của diêm dân. Nâng tổng sản lượng thu hoạch đến nay 11.935 tấn, thấp hơn cùng kỳ 735 tấn.

        **4. Thủy sản:**

          - Nuôi trồng thủy sản: Thả nuôi 0,4 tỷ con giống diện tích 2.386 ha, thu hoạch 9.380 tấn. Nâng tổng số đến nay thả nuôi 3,3 tỷ con giống diện tích 37.662 ha, đạt 72% kế hoạch, tăng 5.072 ha so cùng kỳ; thu hoạch 28.039 tấn, đạt 29% kế hoạch, tăng 6.599 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

          + Vùng nước mặn, lợ: Thả nuôi 346 triệu con tôm sú giống diện tích 1.104 ha; 226 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 390 ha; 3,5 triệu con cua biển, diện tích 1.119 ha; thu hoạch 5.020 tấn. Nâng tổng số đến nay thả nuôi trên 1,39 tỷ con tôm sú giống, diện tích 17.785 ha; 1,7 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 4.007 ha; 79 triệu con cua biển diện tích 15.367 ha; 127 tấn nghêu giống, diện tích 121 ha; thu hoạch 9.645 tấn (1.298 tấn tôm sú, 6.344 tấn tôm thẻ chân trắng, 1.556 tấn cua biển,...). Do những cơn mưa đầu mùa làm thay đổi môi trường nước, nhiệt độ nước giữa ngày và đêm chênh lệch lớn, tình hình bệnh đốm trắng, bệnh hoại tử gan tụy làm cho tôm sú và tôm thẻ bị thiệt hại với số lượng 158 triệu con tôm sú giống, diện tích 2.188 ha; 376 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 754ha. Với tình hình trên ngành đã thành lập tổ kỹ thuật gồm 24 cán bộ trực tiếp xuống địa bàn huyện Cầu Ngang và Duyên Hải tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho người nuôi tôm nước lợ.

          + Vùng nước ngọt: Thả nuôi 11 triệu con tôm, cá giống các loại, diện tích 248 ha; thu hoạch 4.360 tấn. Nâng tổng số đến nay thả nuôi 83 triệu con tôm, cá giống các loại, diện tích 851 ha. Trong đó: 2,4 triệu con cá tra giống, diện tích 6,9 ha; 823 ngàn con tôm càng xanh, diện tích 59 ha; 43 triệu con cá lóc, diện tích 113 ha; thu hoạch 18.394 tấn (3.141 tấn cá tra, 245 tấn tôm càng xanh, 10.489 tấn cá lóc,...). Do môi trường nước bị ô nhiễm làm cho 850 ngàn con cá lóc bị thiệt hại, diện tích 2,2 ha.

          - Khai thác: Sản lượng 6.117 tấn (1.359 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay khai thác 29.115 tấn (6.362 tấn tôm), đạt 38,4% kế hoạch, tăng 4,8% so cùng kỳ, trong đó:

          + Khai thác nội đồng: Sản lượng 699 tấn (276 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay là 4.219 tấn (1.647 tấn tôm), đạt 30,5% kế hoạch, tăng 5% so cùng kỳ.

          + Khai thác hải sản: Sản lượng 5.418 tấn (1.083 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay là 24.896 tấn (4.715 tấn tôm), đạt 40% kế hoạch, tăng 4,7% so cùng kỳ.

          - Thu mua, chế biến: Các doanh nghiệp thu mua 1.807 tấn thủy sản (102 tấn tôm sú), chế biến 930 tấn, tiêu thụ 974 tấn, kim ngạch xuất khẩu 6,5 triệu USD. Nâng tổng số đến nay các doanh nghiệp thu mua 4.167 tấn thủy sản (305 tấn tôm sú), chế biến 2.219 tấn, tiêu thụ 2.024 tấn, kim ngạch xuất khẩu 17,8 triệu USD.

        **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHUYÊN NGÀNH:**

**1. Công tác phòng chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi:**

          - Ngành nông nghiệp và PTNT chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tăng cường công tác dự tính, dự báo, theo dõi bẫy đèn; kiểm tra tình hình sâu bệnh nhất là các đối tượng có nguy cơ bộc phát cao như rầy nâu, bệnh cháy lá; không kéo dài lịch thời vụ sẽ ảnh hưởng đến các vụ tiếp theo.

          - Thực hiện tiêm phòng vaccine cúm cho 126.275 con gia cầm, LMLM cho 7.151 con gia súc, vaccine thường xuyên cho 101.010 con gia súc, dại chó 1.813 con; các loại vacine khác 239.639 con; kiểm dịch 260 ngàn con gia cầm, 11,8 ngàn con gia súc, 51 tấn thịt gia súc. Lũy kế đến nay tiêm vaccine cúm cho 3,6 triệu cho gia cầm (gà 1,24 triệu con, đạt 82,4% so tổng đàn điều tra; vịt 2,36 triệu con, vượt 29% so tổng đàn điều tra), LMLM gia súc 9.556 con (heo 337 con; trâu, bò 9.091 con; dê, cừu 128 con), tiêm phòng vaccine thường xuyên cho 548 ngàn con gia súc (dịch tả 185 ngàn con, đạt 61,4% KH; tụ huyết trùng 184 ngàn con, đạt 60,9% KH; phó thương hàn 179 ngàn con, đạt 59,5% KH), dại chó 3.222 con, đạt 71,6% KH; các loại vacine khác 1,2 triệu con; kiểm dịch 903 ngàn con gia cầm, 44,5 ngàn con gia súc, 312 tấn thịt gia súc. Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường và phun xịt dập dịch cúm gia cầm tại các huyện Cầu Kè, Càng Long, Tiểu Cần và thành phố Trà Vinh đã hoàn tất, sử dụng 11.554 lít thuốc sát trùng với diện tích 20,6 triệu m2.

          - Thực hiện kiểm dịch 65 triệu con tôm sú giống, 83 triệu con tôm thẻ chân trắng; 07 kỳ quan trắc, cảnh báo môi trường nước phục vụ nuôi thủy sản; thu, phân tích 49 mẫu bệnh phẩm thuỷ sản; kiểm tra, cấp 122 giấy chứng nhận kiểm dịch động vật thủy sản, 13 chứng chỉ hành nghề thú y thủy sản, 11 giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thức ăn, thuốc thú y thủy sản. Nâng tổng số đến nay kiểm dịch 373 triệu con tôm sú giống, 604 triệu con tôm thẻ chân trắng; 47 kỳ quan trắc, cảnh báo môi trường nước phục vụ nuôi thủy sản; thu, phân tích 133 mẫu bệnh phẩm thủy sản để thông báo nông dân quản lý ao nuôi; kiểm tra, cấp 92 giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y cho cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản; 556 giấy chứng nhận kiểm dịch động vật thủy sản; 34 chứng chỉ hành nghề thú y thủy sản; cấp 34 giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thức ăn, thuốc thú y thủy sản.

        **2. Công tác chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật:**

          - Tổ chức 57 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi cho 2.808 người; tư vấn trực tiếp cho 1.077 lượt nông dân; xây dựng 12 công trình khí sinh học. Nâng tổng số đến nay tổ chức 217 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, nuôi thủy sản và công trình khí sinh học (chăn nuôi 60 lớp, 1.497 lượt người; trồng trọt 49 lớp, 1.404 lượt người, thủy sản 97 lớp, 2.507 lượt người, khí sinh học 11 lớp, 164 lượt người); tư vấn trực tiếp cho 2.505 lượt nông dân (hướng dẫn kỹ thuật nuôi; phương pháp phòng trị bệnh trên cá lóc, tôm thẻ chân trắng và tôm sú); xây dựng 93 công trình khí sinh học. Kết hợp Đài Phát thanh - Truyền hình Trà Vinh thực hiện 05 chuyên mục và 02 cuộc phóng sự; cấp phát 532 quyển tài liệu kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản, 120 cuốn sổ tay Khuyến nông – Khuyến ngư năm 2014.

          - Tiếp tục theo dõi mô hình trình diễn trồng ca cao thâm canh trên đất giồng cát và vườn tạp (năm thứ 3), ứng dụng đệm lót sinh học trong chăn nuôi heo, gà trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ 01 máy cấy lúa và ứng dụng hệ thống thâm canh cải tiến trong sản xuất lúa SRI trên diện tích 05 ha; sản xuất 0,2 ha rau trong nhà lưới; mô hình chăn nuôi heo nái sinh sản hướng nạc và đảm bảo vệ sinh môi trường; chăn nuôi vịt đẻ hướng trứng an toàn sinh học kết hợp nuôi cá; mô hình nuôi sò huyết thương phẩm trong ao; mô hình nuôi lươn trong bể lót bạt; mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực thâm canh trong ao; mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng luân canh với lúa; mô hình nuôi cá thác lác kết hợp cá sặc rằn trong ao.

      **3. Công tác thủy lợi và PCLB:**

          - Phối kết hợp địa phương đào đắp, nạo vét 78 công trình thủy lợi nội đồng, chiều dài 49.153 m, khối lượng 159.966 m3. Nâng tổng số đến nay phối kết hợp địa phương đào đắp, nạo vét 159 công trình thủy lợi nội đồng, với tổng chiều dài 105.533 m, khối lượng đất đào đắp 349.856 m3, đạt 41% KH.

          - Chuẩn bị đấu thầu gói thầu tư vấn lập dự án Quy hoạch thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

          - Thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến nay đã tổ chức triển khai được 04 lớp với 142 lượt cán bộ tham dự (01 lớp tại Châu Thành 39 cán bộ; 01 lớp tại Cầu Ngang 40 cán bộ; 02 lớp tại Duyên Hải với tổng số 63 cán bộ tham dự).

          - Thuê tư vấn lập Dự án Quy hoạch hệ thống đê bao, bờ bao ven sông Cổ Chiên và sông Hậu trên địa bàn tỉnh trong điều kiện Biến đổi khí hậu – nước biển dâng.

          - Dự án Quy hoạch hệ thống trạm bơm vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh thẩm định và phê duyệt.

          - Tham gia nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng công trình nạo vét 11 con  kênh (trong đó có 07 kênh cấp II dự án Tầm Phương, 01 kênh cấp II dự án Nam Măng Thít huyện Cầu Kè).

          - Tổ chức 16 đợt khảo sát, kiểm tra tình hình an toàn các tuyến đê, phát hiện 05 trường hợp vi phạm hành lang bảo vệ đê. Nâng tổng số đến nay tổ chức 68 đợt kiểm tra an toàn các tuyến đê, phát hiện 12 trường hợp vi phạm, tiến hành xử lý theo quy định.

          - Tiếp tục duy tu bảo dưỡng các tuyến đê trên địa bàn huyện Cầu Ngang; kiểm tra các tuyến đê, công trình qua đê, và tổ chức gia cố bổ sung các vị trí xung yếu thuộc đê Hải Thành Hòa đảm bảo an toàn đê điều trước mùa mưa bão 2014.

     **4. Công tác xây dựng cơ bản:**

Triển khai thực hiện 14 dự án chuyển tiếp (06 công trình phục vụ nuôi trồng thủy sản, 02 công trình phục vụ sản xuất lúa, 04 công trình đê, kè; 02 công trình dân dụng) khối lượng thực hiện 05 tỷ đồng, giải ngân 49 tỷ đồng. Nâng tổng số đến nay khối lượng thực hiện 38,9 tỷ đồng, giải ngân 85 tỷ đồng, đạt 44% KH.

          **5. Sản xuất và cung ứng giống:**

          - Giống nông nghiệp:

          + Giống cây trồng: Khảo nghiệm 02 bộ giống (bộ A0, bộ đặc sản) diện tích 0,4 ha vụ Hè Thu, tổ chức nhân giống với diện tích 15 ha, hiện lúa đang trong giai đoạn mạ đến đòng trổ; sản xuất thử 04 cặp lai OM 5451/TV3 và IR 50404/Nàng hoa 9, hiện đang trong giai đoạn trổ; OM 6976/OM 4900 và OM 8017/OM 4900, hiện đang trong giai đoạn mạ. Tổ chức sản xuất 5,2 ha lúa giống cấp xác nhận, hiện đang giai đoạn đẻ nhánh đến đòng trổ; tổ chức sản xuất ngoài cộng đồng 10 ha giống cấp nguyên chủng; khảo nghiệm 02 giống dừa sáp thơm và sáp ngọt tại huyện Cầu Kè, Châu Thành, diện tích 01 ha, hiện dừa đang phát triển tốt. Cung ứng 20 tấn lúa giống (7 tấn nguyên chủng) và 2.274 cây giống ăn trái các loại.

          + Giống vật nuôi: Thực hiện 02 mô hình nhân giống gà, số lượng 500 con/mô hình ở xã Phú Cần và Huyền Hội, đang phát triển tốt. Tập trung chăm sóc 48 con bò giống (35 bò cái sinh sản, 02 bò đực giống, 11 con bê), hiện đàn bò phát triển và tăng trọng tốt. Tăng cường phát hoang bụi rậm, bón phân, chăm sóc cỏ đảm bảo thức ăn tươi cho đàn bò.

          - Giống thủy sản: Sản xuất 2,8 triệu con tôm sú giống, 1,2 triệu con tôm thẻ chân trắng, điều tiết cung ứng 0,2 triệu con tôm sú giống. Nâng tổng số đến nay sản xuất 13,3 triệu con tôm sú giống, 10,2 triệu con tôm thẻ chân trắng, 290 ngàn con cá tra; thực hiện dịch vụ, điều tiết cung ứng 2,3 triệu con tôm sú giống, 0,9 triệu con cua biển.

         **6. Công tác phát triển nông thôn:**

          - Công tác xây dựng nông thôn mới:

          + Công tác tuyên truyền: BCĐ các huyện, thành phố tổ chức 381 cuộc tuyên truyền lồng ghép với 13.269 lượt người dự. Nâng tổng số đến nay tổ chức  được 1.024 cuộc cho 30.129 lượt người dự với các nội dung: Vận động người dân vệ sinh và phát hoang bụi rậm, xét chọn các hộ nghèo để đầu tư sản xuất; bình xét công nhận hộ đạt đủ 8 tiêu chuẩn hộ gia đình nông thôn mới.

          + Công tác lập quy hoạch, đề án: Đã thẩm định xong đề án nông thôn mới của 7 huyện, đang trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

          + Kết quả rà soát theo bộ tiêu chí quốc gia trong 17 xã điểm: Có 02 xã đạt 19/19 tiêu chí, 01 xã đạt 18 tiêu chí, 10 xã đạt từ 10-13 tiêu chí, 04 xã đạt từ 7-9 tiêu chí.

          - Bố trí sắp xếp dân cư: Tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị bổ sung nguồn vốn di dời dân năm 2014 để thực hiện dự án Di dân khẩn cấp vùng ven biển xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải và dự án Di dân sạt lở xã Đại Phước, huyện Càng Long (26 tỷ đồng); kiểm tra tiến độ thi công hạng mục san lấp mặt bằng lô 2 dự án Di dân khẩn cấp vùng ven biển xã Trường Long Hòa, đạt 65%; trình thẩm định dự án Di dân sạt lở ấp Cồn Phụng xã Long Hòa, huyện Châu Thành.

          - Phát triển kinh tế hợp tác, HTX: Xây dựng hoàn chỉnh quy chế phối hợp giữa Chi cục Phát triển nông thôn và Phòng nông nghiệp phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thành phố; hoàn chỉnh hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế trang trại, nông hộ trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

          - Phát triển ngành nghề nông thôn: Tiếp và làm việc với đoàn kiểm toán Nhà nước về Chương trình Việc làm và Dạy nghề cho lao động nông thôn năm 2013; chuẩn bị thủ tục ký kết hợp đồng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2014; tổng hợp ý kiến đóng góp của các Sở, ngành tỉnh về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật triển khai thực hiện Chương trình 135.

          - Chương trình mục tiêu Quốc gia nước sinh hoạt và VSMTNT: Tập trung hồ sơ quyết toán 05 dự án hoàn thành, tiếp tục thực hiện 02 dự án khối lượng thực hiện đạt 90%; trình phê duyệt kế hoạch đấu thầu 01 dự án, chuẩn bị khởi công 01 dự án. Trong tháng lắp đặt cho 1.014 hộ sử dụng nước máy do ngành đầu tư và cung cấp, nâng tổng số từ đầu chương trình đến nay lắp đặt cho 65.041 hộ sử dụng nước máy. Giải ngân 9,56 tỷ đồng, đạt 39,68% kế hoạch.

      **7. Quản lý Nhà nước chuyên ngành:**

          - Quản lý chất lượng nông - lâm - thủy sản: Kiểm tra điều kiện đảm bảo ATVSTP, giám sát, đánh giá, phân loại đối với 98 cơ sở và 21 tàu cá; cấp 05 giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cho cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản, chứng nhận xuất xứ nhuyễn thể 02 mảnh; thu 56 mẫu nông, thủy sản gửi phân tích, kiểm nghiệm chất lượng. Nâng tổng số đến nay kiểm tra điều kiện đảm bảo ATVSTP, đánh giá, phân loại 266 cơ sở (139 kinh doanh vật tư nông nghiệp, 30 cơ sở sản xuất thực phẩm, 97 kinh doanh thủy sản) và 23 tàu cá; cấp 94 giấy chứng nhận (23 cơ sở thu sản xuất, kinh doanh thủy sản, 71 giấy chứng nhận xuất xứ nhuyễn thể 02 mảnh vỏ); thu 176 mẫu (49 mẫu nông sản, 129 mẫu thủy sản) gửi phân tích, kiểm nghiệm chất lượng.

          - Quản lý tàu cá, cảng cá:

          + Kiểm tra an toàn kỹ thuật 51 tàu cá (07 tàu ngoài tỉnh), cấp văn bản đóng mới, cải hoán 10 tàu, đăng ký 12 tàu, cấp 21 sổ danh bạ (77 thuyền viên), cấp 42 giấy phép khai thác thủy sản, 03 giấy chứng nhận nguyên liệu thủy sản xuất khẩu. Nâng tổng số đến nay kiểm tra an toàn kỹ thuật 243 tàu cá (14 tàu ngoài tỉnh), cấp văn bản đóng mới, cải hoán 41 tàu, đăng ký 57 tàu, xóa bộ 05 tàu, cấp 85 sổ danh bạ (348 thuyền viên), cấp 221 giấy phép khai thác thủy sản, 05 giấy chứng nhận nguyên liệu thủy sản xuất khẩu. Tổng số tàu cá trong tỉnh đăng ký đến nay là 1.288 tàu, tổng công suất 83.923 CV (1.100 tàu công suất dưới 90 CV; 188 tàu công suất 90 CV trở lên).

          + Tổ chức thu phí 2.061 lượt tàu, xe ra vào cảng, bốc dỡ 2.608 tấn hàng hoá và cho thuê mặt bằng với số tiền 72 triệu đồng. Nâng tổng số đến nay thu phí 7.678 lượt tàu, xe ra vào cảng, bốc dỡ 8.460 tấn hàng hoá và cho thuê mặt bằng với số tiền 278 triệu đồng.

          - Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

          + Tuyên truyền pháp luật: Tổ chức 12 lớp tuyên truyền, phổ biến Luật Thủy sản cho 412 người. Đến nay tổ chức 40 lớp tuyên truyền, phổ biến Luật Thủy sản, các quy định kinh doanh thuốc, thức ăn thủy sản, giống thủy sản, hóa chất, chế phẩm dùng trong nuôi trồng thủy sản cho 1.143 lượt người.

          + Kiểm tra xử lý vi phạm: Tổ chức kiểm tra 38 cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, giống thủy sản, thu mua thủy sản; 08 phương tiện vận chuyển giống thủy sản; thu 13 mẫu vật tư nông nghiệp; quyết định xử phạt 08 trường hợp. Nâng tổng số đến nay tổ chức thanh tra, kiểm tra 228 lượt tàu cá, 159 lượt cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, sản xuất và kinh doanh giống thủy sản, thu mua thủy sản; 38 lượt phương tiện vận chuyển giống thủy sản; thu 81 mẫu sản phẩm kiểm tra chất lượng (44 mẫu thức ăn chăn nuôi, 14 mẫu thuốc bảo vệ thực vật, 16 mẫu thuốc thú y, 07 mẫu phân bón) và quyết định xử phạt 34 trường hợp vi phạm (tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm hàng hóa 11 trường hợp; an toàn vệ sinh thực phẩm 01 trường hợp; thức ăn chăn nuôi 01 trường hợp, thuốc thú y 06 trường hợp; quản lý giống thủy sản 09 trường hợp; quản lý tàu cá và bảo vệ nguồn lợi thủy sản 06 trường hợp).

    **8. Các công tác khác:**

          - Tổ chức công bố 02 quy hoạch đã được phê duyệt: Quy hoạch phát triển thủy sản và Quy hoạch vùng sản xuất giống thủy sản tập trung tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

          - Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của địa phương, các Sở, ngành có liên quan Dự thảo quyết định của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 580/QĐ-TTg.

          - Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm, kết hợp nuôi thủy sản trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh năm 2014 – 2015.

          - Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của địa phương, các Sở, ngành có liên quan Dự thảo Chương trình quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, thủy sản trọng điểm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2020.

          - Tổ chức họp đóng góp dự án đầu tư Bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ tỉnh Trà Vinh và Dự án đầu tư Khu bảo tồn hệ sinh thái rừng ngập mặn Long Khánh giai đoạn 2014 – 2018.

          - Hoàn chỉnh hồ sơ tham mưu UBND trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 08/12/2012 của HĐND tỉnh Phê duyệt quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 – 2020 và Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 – 2015 tỉnh Trà Vinh; Nghị quyết phê chuẩn định mức hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 cho các xã, các ấp đặc biệt khó khăn giai đoạn 2014-2015 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

          - Tổng hợp điều tra cơ cấu giống và giá thành sản xuất lúa vụ Đông Xuân năm 2013 – 2014 trên địa bàn tỉnh.

        **III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ**

**1. Kết quả đạt được:**

          - Có sự tập trung chỉ đạo chăm sóc tốt vụ lúa Đông Xuân nên đạt năng suất cao hơn cùng kỳ và vượt kế hoạch, đồng thời vụ Hè Thu xuống giống nhanh hơn cùng kỳ 188 ha.

          - Tập trung chỉ đạo chi hỗ trợ cho các hộ có gia cầm bị thiệt hại do cúm gia cầm và sốc vaccine.

          - Sản lượng các loại thủy sản thu hoạch và khai thác đạt cao hơn cùng kỳ 26,4%, trong đó sản lượng nuôi trồng cao hơn cùng kỳ 30,7%.

          - Nông dân các huyện ven biển tập trung thả giống tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cua biển với số lượng lớn.

          - Các công trình thủy lợi đầu tư phục vụ sản xuất bước đầu đã mang lại hiệu quả.

**2. Tồn tại, hạn chế:**

          - Tiến độ triển khai lập mới và rà soát điều chỉnh, bổ sung một số quy hoạch chi tiết lĩnh vực, ngành hàng, sản phẩm chủ yếu (đối với những quy hoạch có trước quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch tổng thể ngành) còn chậm nên việc xây dựng và triển khai các kế hoạch, dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật và phát triển sản xuất cụ thể gặp khó khăn, lúng túng.

          - Giá tôm sú, tôm thẻ giảm mạnh do vào vụ thu hoạch rộ.

          - Giá cá tra trong thời gian dài ở mức thấp, nông dân sản xuất không có lãi nên diện tích treo ao lớn dẫn đến sản lượng sụt giảm.

          - Tình trạng nuôi cá lóc tràn lan gây ô nhiễm môi trường nước làm thiệt hại trong nuôi cá lóc

        **IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 6 NĂM 2014**

**1. Công tác chỉ đạo sản xuất và phòng chống dịch bệnh:**

          a) Trồng trọt:

          - Cây lúa: Chỉ đạo chăm sóc diện tích lúa hiện diện trên đồng, nhất là vùng lúa chất lượng cao và mô hình cánh đồng mẫu; vận động nông dân thường xuyên thăm đồng để phát hiện sâu bệnh phòng trị kịp thời, nhất là các loại bệnh có khả năng bộc phát như rầy nâu, bệnh cháy. Khuyến cáo nông dân không xuống giống kéo dài sau lịch thời vụ ảnh hưởng đến những vụ tiếp theo.

          - Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày: Hướng dẫn nông dân chăm sóc diện tích màu đã xuống giống và tiếp tục triển khai trồng màu vụ mùa năm 2014, khuyến khích mở rộng diện tích rau an toàn trên địa bàn tỉnh.

          b) Chăn nuôi: Tiếp tục tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm trên toàn tỉnh, chủ yếu tập trung tiêm phòng các loại dịch bệnh nguy hiểm như cúm gia cầm, LMLM, heo tai xanh và dại chó. Thực hiện lấy mẫu giám sát dịch bệnh theo sự chỉ đạo của Cục Thú y và Cơ quan Thú y Vùng VII.

          c) Thủy sản: Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các địa phương kiểm tra chặt chẽ tình hình sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, nhất là tình hình sản xuất và nhập tỉnh giống tôm sú, tôm thẻ chân trắng; theo dõi, thống kê diện tích, số lượng tôm giống thả nuôi và tình hình thiệt hại; tiếp tục chỉ đạo đơn vị chuyên môn theo dõi việc phân công cán bộ kỹ thuật về địa bàn tư vấn trực tiếp, hỗ trợ kỹ thuật cho nông dân.

          **2. Chương trình MTQG nông thôn mới:**

Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát động gây quỹ hỗ trợ hộ nghèo trong xây dựng nông thôn mới năm 2014; xây dựng hoàn chỉnh Kế hoạch ngành Nông nghiệp và PTNT tham gia xây dựng nông thôn mới năm 2014; tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới về hỗ trợ phát triển sản xuất 3 năm (2011 – 2013) và kế hoạch năm 2014; xây dựng kế hoạch kiểm tra các xã về việc triển khai thực hiện các nguồn vốn xây dựng nông thôn mới được phân bổ năm 2014; xây dựng và hoàn chỉnh tài liệu triển khai tập huấn các chuyên đề xây dựng nông thôn mới năm 2014 cho các địa phương.

     **3. Công tác chuyên môn:**

          - Thường xuyên kiểm tra độ mặn tại các cống đầu mối, theo dõi cao trình nước, chủ động ngăn mặn, tích ngọt khi có điều kiện, chỉ đạo vận hành cống phục vụ an toàn cho sản xuất; tăng cường kiểm tra các tuyến đê, kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm an toàn thân đê.

          - Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác thủy lợi nội đồng năm 2014; theo dõi, thực hiện việc giám sát thi công các công trình thủy lợi, xây dựng cơ bản chuyển tiếp và khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục để triển khai các công trình thuộc nguồn vốn năm 2014.

          - Tiếp tục chỉ đạo kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; quản lý chất lượng con giống sản xuất tại chỗ và nhập tỉnh, đặc biệt là tôm sú và tôm thẻ chân trắng.

          - Tiếp tục sản xuất và cung ứng giống lúa, cây ăn trái, giống thủy sản; tập trung chuyển giao công nghệ sản xuất giống thủy sản các loại cho các cơ sở sản xuất giống trên địa bàn tỉnh.

          - Tập trung tư vấn trực tiếp và chuyển giao kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi và nuôi thủy sản; tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm trong sản xuất lúa, đặc biệt là sản xuất lúa chất lượng cao và mô hình cánh đồng mẫu lớn; triển khai thực hiện các mô hình trình diễn năm 2014, đồng thời nhân rộng các mô hình có hiệu quả năm 2013.

          - Kiểm tra công tác chuẩn bị cây giống phục vụ cho trồng rừng và trồng cây phân tán, tiếp tục thực hiện kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng; tăng cường tuần tra quản lý bảo vệ rừng.

          - Quản lý tốt tàu thuyền và xe ra vào cảng cá, đồng thời tổ chức thu phí, lệ phí đúng qui định.

          - Tăng cường các hoạt động quản lý Nhà nước chuyên ngành: Quản lý chất lượng cây, con giống; vật tư đầu vào phục vụ sản xuất như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm; tuyên truyền nâng cao ý thức của ngư dân trong việc bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đồng thời kiểm tra việc chấp hành Luật Thủy sản trong sản xuất, khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

          - Phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền về phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn cho ngư dân; hướng dẫn nông, ngư dân ở vùng ven sông, ven biển, vùng có nguy cơ bị sạt lỡ chủ động di dời khi có sự cố; tuyên truyền cho ngư dân trang bị các thiết bị an toàn cho thuyền viên và tàu cá trước khi ra khơi.

          Trên đây là báo cáo tình hình công tác tháng 5, kế hoạch công tác tháng 6 năm 2014 của ngành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh nắm, theo dõi, chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**- Bộ NN-PTNT;- TT. Tỉnh ủy;  - Sở KH-ĐT, Cục Thống kê;- GĐ, các PGĐ Sở;                                                - Các phòng, đơn vị thuộc Sở;- Phòng NN và PTNT các huyện, TP;- Lưu: VT, KHTC.                                                                                            | **GIÁM ĐỐC**   (đã ký)                      **Trần Trung Hiền**  |